

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

Tuần 22

Thứ	Buổi	Tiết	Tiết PPCT	Môn học	Tên bài dạy	Đồ dùng	Điều chỉnh	
2	Sáng	1	22	Chào cờ				
		2	211	TV- CGD	Luyện tập vần có âm cuối theo cặp n/t			
		3	212	TV- CGD				
		4		Âm nhạc				
	Chiều	1	43	Tự học*		TV- CGD: TH Luyện tập vần có âm cuối theo cặp n/t		
		2	85	Toán	Giải bài toán có lời văn (tr117)			
		3		Mĩ thuật				
		4		HĐNGLL				
3	Sáng	1	213	TV- CGD	Vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/.			
		2	214	TV- CGD				
		3		TNXH				
		4	64	Tiếng Việt*		TV- CGD: TH Vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/.		
	Chiều	1		Thủ công				
		2	86	Toán	Xăng-ti-mét. Đo độ dài (tr119)			
		3	43	Toán*	TH tiết 85 Bài toán có lời văn			
4	Sáng	1	215	TV- CGD	Vần /im/, /ip/, /om/, /op/.			
		2	216	TV- CGD				
		3	65	Tiếng Việt*		TV- CGD: TH Vần /im/, /ip/, /om/, /op/.		
		4	87	Toán		Luyện tập (tr121)		
5	Sáng	1		Thể dục	Vần /ôm/, /ôp/, /om/, /op/.			
		2	217	TV- CGD				
		3	218	TV- CGD				
		4	66	Tiếng Việt*		TV- CGD: TH Vần /ôm/, /ôp/, /om/, /op/.		
	Chiều	1	88	Toán	Luyện tập (tr122)			
		2	44	Toán*	TH tiết 86: Xăng-ti-mét. Đo độ dài			
		3		HĐTT				
6	Sáng	1	219	TV- CGD	Vần /um/, /up/, /uôm/, /uôp/.			
		2	220	TV- CGD				
		3	44	Tự học*		TV- CGD: TH Vần /um/, /up/, /uôm/, /uôp/.		
		4		Đạo đức				
		5	22	SHTT		SHL Tuần 22		

TUẦN:22

Thứ 2 ngày 22 tháng 02 năm 20...

Tiết 2 + 3: TV – CGD

Luyện tập vần có âm cuối theo cặp n/t

Buổi chiều

Tiết 3: Tự học*: TV – CGD

TH Luyện tập vần có âm cuối theo cặp n/t

I.MỤC TIÊU

- Học sinh đọc đúng theo quy trình mẫu từ trái sang phải từ trên xuống dưới.
- Đọc lại được bài đọc *Cá gỏi, Chùa Một Cột, Trên xe buýt.*

II.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

a.Đọc chữ trên bảng lớp

Ví dụ: bé Nguyễn, xe buýt, khoan khoái, chùn chụt.....

b. Đọc sách “Tiếng Việt-CGD lớp 1”, tập hai

T cho H mở sách Tiếng Việt –CGD lớp 1, tập hai, trang 97,99,101, chọn đoạn đọc tùy khả năng hs.

H thực hiện theo quy trình mẫu: (theo thứ tự từng bài)

T. Hướng dẫn H đọc theo quy trình.

T. Mời H khá đọc.

- H đọc thầm (T kiểm soát việc đọc thầm của H).

- H khá đọc.

- H đọc đồng thanh (cả lớp).

- H đọc cá nhân.

- H đọc thi đua theo nhóm, tổ.

T. Theo dõi, sửa sai

Tiết 2: Toán

GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN

I. MỤC TIÊU:

Hiểu đề toán: cho gì? hỏi gì? Biết bài giải gồm: câu lời giải, phép tính, đáp số.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:+ Sử dụng các tranh vẽ trong SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định: + Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập
2. Kiểm tra bài cũ. + Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới
3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
-------------------------	------------------------

<p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu cách giải toán có lời văn.</p> <p>-Cho học sinh mở SGK -Bài toán cho biết gì ? -Bài toán hỏi gì ?</p> <p>-Giáo viên ghi tóm tắt lên bảng: + Muốn biết nhà An nuôi mấy con gà ta làm như thế nào ?</p> <p>+ Giáo viên hướng dẫn cách trình bày bài giải như SGK -Giáo viên ghi bài giải lên bảng. Hướng dẫn học sinh cách đặt câu lời giải -Cho học sinh nhận biết bài giải có 3 phần: - Lời giải, phép tính, đáp số -Khi viết phép tính luôn có tên đơn vị sau kết quả phép tính. Tên đơn vị luôn đặt trong ngoặc đơn</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Thực hành.</p> <p>Bài 1: Giáo viên hướng dẫn học sinh tự nêu bài toán, viết số thích hợp vào phần tóm tắt dựa vào tóm tắt để nêu câu trả lời cho câu hỏi -Hướng dẫn học sinh tự ghi phép tính, đáp số -Gọi học sinh đọc lại toàn bộ bài giải.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài 2: <p>-Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát tranh nêu bài toán, viết số còn thiếu vào tóm tắt bài toán -Đọc lại bài toán -Hướng dẫn tìm hiểu bài toán cho biết gì ? Bài toán hỏi gì ? Muốn tìm số bạn có tất cả ta làm tính gì ? -Cho học sinh tự giải vào vở</p>	<p>-Học sinh mở sách đọc bài toán: Nhà An có 5 con gà, Mẹ mua thêm 4 con gà. Hỏi nhà An có tất cả mấy con gà ? -Học sinh nêu lại tóm tắt bài. -Ta làm tính cộng, lấy 5 cộng 4 bằng 9. Vậy nhà An nuôi 9 con gà. -Vài học sinh lặp lại câu trả lời của bài toán -Đọc lại bài giải.</p> <p>-An có: 4 quả bóng Bình có: 3 quả bóng -Cả 2 bạn: ... quả bóng ?</p> <p>-2 em đọc</p> <p>-Lúc đầu tổ em có 6 bạn, sau đó có thêm 3 bạn nữa. Hỏi tổ em có tất cả bao nhiêu bạn ?</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4. Cùng cố dặn dò:

- Giáo viên nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh giỏi, phát biểu tốt.
- Chuẩn bị trước bài: **Xăng ti mét – Đo độ dài**

Thứ 3 ngày 23 tháng 02 năm 20...

Tiết 1+2: TV – CGD

Vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/.

Tiết 4: Tiếng Việt*: TV – CGD

Vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/.

MỤC TIÊU

- Điền được Vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa.
- Nói được từ phù hợp với tranh.
- Viết được các vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/. Viết được các từ: *nem nép, ban đêm, xếp hình*
- Đọc được bài đọc trang 54.

II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Bài tập 1: Điền vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/ (chú ý luật chính tả).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu của bài tập 1 - HD cho HS xác định để điền được vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa. - Nhận xét, chữa bài. <p>Bài tập 2: Đọc rồi nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho Hs nối tiếp đọc từng từ, chọn tranh để nói cho phù hợp. - Nhận xét, chữa bài. <p>Bài tập 3: Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài 3 Viết 1 dòng <i>em</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>êm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ep</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>êp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>nem nép</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>ban đêm</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>xếp hình</i> cỡ nhỏ - Quan sát, kiểm soát quá trình viết. - Sửa chữa những điểm viết chưa chính xác, nhận xét, khuyến khích những H viết đúng. <p>Bài tập 4: Đọc bài trang 54.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu <p>Thực hiện theo quy trình mẫu:</p> <p>T. Hướng dẫn H đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho H đọc thầm (T kiểm soát việc đọc thầm của H). - T đọc mẫu - Cho H đọc đồng thanh (cả lớp). - Cho H đọc cá nhân. - Cho H đọc thi đua theo nhóm, tổ. <p>T. Theo dõi, sửa sai</p> <p>T. Đặt câu hỏi về nội dung bài đọc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - H nhắc lại yêu cầu - HS xác định để điền được vần /em/, /ep/, /êm/, /êp/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Đọc và nối từ phù hợp với tranh - Tự làm bài theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Viết Viết 1 dòng <i>em</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>êm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ep</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>êp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>nem nép</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>ban đêm</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>xếp hình</i> cỡ nhỏ - Đọc Thực hiện theo quy trình mẫu: Nghe cô hướng dẫn đọc. - H đọc thầm - H khá đọc. - H đọc đồng thanh (cả lớp). - H đọc cá nhân. - H đọc thi đua theo nhóm, tổ. Trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc.

Buổi chiều

Tiết 2: Toán:

XĂNG TI MÉT - ĐO ĐỘ DÀI

I. MỤC TIÊU:

Biết xăng-ti-mét là đơn vị đo độ dài, biết xăng-ti-mét viết tắt là cm; biết dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo độ dài đoạn thẳng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

+ Giáo viên và học sinh có thước vạch con (hộp thiết bị). Các bài tập 2, 3, 4 / trên bảng lật. Các bảng nhỏ với hình vẽ $AB = 1\text{cm}$, $CD = 3\text{cm}$, $MN = 6\text{cm}$

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định:

+ Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ

Giáo viên nhận xét sửa bài của học sinh. Chốt bài.

+ Giáo viên giới thiệu bài - Ghi đầu bài

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu xăng ti mét <u>Mt:</u> Học sinh có khái niệm ban đầu về độ dài, tên gọi, ký hiệu cm</p> <p>-Yêu cầu học sinh đưa thước và bút chì để kiểm tra</p> <p>-Cho học sinh hợp đội bạn quan sát thước và nêu được.</p> <p>-Giáo viên giới thiệu cây thước của mình (giống học sinh) gắn lên bảng. Giới thiệu vạch 0 trên thước và lưu ý trước vạch 0 có 1 đoạn nhỏ để tránh nhầm lẫn khi đo</p> <p>-Giáo viên rê que chỉ lên cây thước giới thiệu với học sinh: Từ vạch 0 đến vạch 1 là 1 cm, từ vạch 1 đến vạch 2 là 1 cm, từ vạch 2 đến vạch 3 là 1 cm ...</p> <p>-Yêu cầu học sinh rê đầu bút chì từng vạch trên thước</p> <p>-Hỏi: Từ vạch 3 đến vạch 4 là mấy cm ? -Từ vạch 5 đến vạch 6 là mấy cm ? -Từ vạch 8 đến vạch 9 là mấy cm ?</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> <u>Mt:</u> Biết đo độ dài đoạn thẳng với đơn vị là cm trong các trường hợp đơn giản</p> <p>- Các em đã biết từng cm trên thước. Đây là thước có vạch chia từng cm. Xăng ti mét viết tắt là cm</p> <p>Giáo viên đưa ký hiệu cm cho học sinh đọc (G/v giới thiệu mặt thước có vạch nhỏ)</p>	<p>-Học sinh cầm thước, bút chì đưa lên</p> <p>-Học sinh nêu: thước có các ô trắng xanh và bằng nhau. Có các số từ 0 đến 20</p> <p>-Học sinh quan sát, theo dõi, ghi nhớ</p> <p>-Học sinh rê bút nói: từ vạch 0 đến vạch 1 là 1 cm, từ vạch 1 đến vạch 2 là 1 cm ...</p> <p>- 1 cm - 1 cm - 1 cm</p> <p>-Học sinh lần lượt đọc xăng ti mét</p>

<p>- Gắn tranh đoạn AB có độ dài 1 cm. Giới thiệu cách đặt thước, các đo, đọc số đo. Giới thiệu 1 cm được viết số 1 trước rồi đến ký hiệu cm</p> <p>- Đọc là một xăng ti mét Lần lượt đến đoạn MN = 6 cm Cho học sinh đọc lại phần bài học trên bảng</p> <p>Hoạt động 3: Thực hành <i>Mt: Học sinh biết đo độ dài đoạn thẳng trên bài tập</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài 1: Học sinh viết vào bcon ký hiệu cm <p>-Giáo viên viết mẫu. Hướng dẫn học sinh viết vào bcon.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống rồi đọc số đo <p>-Giáo viên hướng dẫn sửa bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài 3: Đặt thước đúng – ghi đúng, sai – ghi sai <p>-Giáo viên nêu yêu cầu của bài tập -Hướng dẫn học sinh quan sát tranh đoạn thẳng và cách đặt thước đúng sai -Giáo viên kết luận về cách đặt thước khi đo</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài 4: Đo độ dài mỗi đoạn thẳng rồi viết các số đo <p>-Giáo viên hướng dẫn học sinh cách đo 1 đoạn thẳng (mẫu) -Giáo viên sửa bài trên bảng</p>	<p>-Học sinh tự đo trong SGK tự nêu số đo, giáo viên thao tác trên hình để xác định lời học sinh: Đoạn MN dài 6 cm</p> <p>-Học sinh làm bài vào SGK(bút chì) -1 em lên bảng làm bài</p> <p>-Học sinh tự làm bài vào SGK (bút chì) - 1 học sinh lên bảng sửa bài và giải thích vì sao đúng, vì sao sai ?</p> <p>- Học sinh tự làm bài trong SGK (bút chì) -1 em lên bảng sửa bài</p>
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4. Củng cố dặn dò:

- Hôm nay em học bài gì ? – xăng ti mét viết tắt là gì ?
- Đọc các số: 3 cm, 5 cm, 6 cm
- Chuẩn bị bài: **Luyện tập**

Tiết 3: Toán*: TH tiết 85

GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN

I. MỤC TIÊU:

Giúp học sinh củng cố về việc hiểu đề toán: cho gì? hỏi gì?. Biết bài giải gồm: câu lời giải, phép tính, đáp số.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định: + Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập
2. Kiểm tra bài cũ: + Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới
4. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Hoạt động 1: Thực hành. Bài 1: Giải bài toán theo tóm tắt:</p>	

<p>-Giáo viên ghi tóm tắt lên bảng:</p> <p>-Bài toán cho biết gì ?</p> <p>-Bài toán hỏi gì ?</p> <p>- Muốn biết có tất cả mấy cái kẹo ta làm như thế nào ?</p> <p>- Giáo viên hướng dẫn cách trình bày bài giải.</p> <p>-Cho học sinh nhận biết bài giải có 3 phần:</p> <p>- Lời giải, phép tính, đáp số</p> <p>-Khi viết phép tính luôn có tên đơn vị sau kết quả phép tính. Tên đơn vị luôn đặt trong ngoặc đơn</p> <p>Bài 2:Đánh dấu X vào bài giải đúng:</p> <p>- Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>Giáo viên hướng dẫn học sinh tự nêu bài toán,</p> <p>- Muốn ghi được đúng sai trước tiên phải làm gì?</p> <p>-Hướng dẫn học sinh tự làm phép tính, xác định đúng sai và ghi vào bài.</p> <p>-Gọi học sinh đọc lại toàn bộ bài giải đúng.</p> <p>Bài 3:</p> <p>-Hướng dẫn học sinh đọc bài toán</p> <p>-Cho học sinh tự giải bài toán</p> <p>-Giáo viên hướng dẫn chữa bài trên bảng</p> <p>Bài 4:</p> <p>-Giáo viên hướng dẫn học sinh nêu bài toán, viết số còn thiếu vào tóm tắt bài toán</p> <p>-Đọc lại bài toán</p> <p>-Hướng dẫn tìm hiểu bài toán cho biết gì ? Bài toán hỏi gì ? Muốn biết trên cành có tất cả bao nhiêu con chim ta làm tính gì ?</p> <p>-Cho học sinh tự giải vào vở</p>	<p>- Học sinh mở vở đọc tóm tắt bài toán:</p> <p>*Có : 12 cái kẹo</p> <p>-Thêm : 4 cái kẹo</p> <p>-Có tất cả : ... cái kẹo ?</p> <p>-Ta làm tính cộng, lấy 12 cộng 4 bằng 16. Vậy Có tất cả 16 cái kẹo.</p> <p>-Vài học sinh lặp lại câu trả lời của bài toán</p> <p>Giải bài toán</p> <p>.</p> <p>-Vài học sinh lặp lại câu trả lời của bài toán</p> <p>-Mẹ mua:</p> <p>trứng gà: 10 quả</p> <p>trứng vịt: 5 quả</p> <p>- Mẹ có tất cả: ... quả trứng ?</p> <p>-2 em đọc</p> <p>-Trên cành có 15 con chim, sau đó có thêm 4con chim bay tới. Hỏi trên cành có tất cả bao nhiêu con chim?</p> <p>-Học sinh tự giải bài toán:</p> <p>BÀI GIẢI:</p> <p>trên cành có tất cả số con chim là:</p> $15 + 4 = 19 \text{ (Con)}$ <p><u>Đáp Số:</u> 19 con</p> <p>Giáo viên ghi bài giải lên bảng.</p> <p>Hướng dẫn học sinh cách đặt câu trả lời giải</p> <p>-Đọc lại bài giải.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4.Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh giỏi, phát biểu tốt.

- Chuẩn bị trước bài: **Xăng ti mét – Đo độ dài**

Thứ 4 ngày 24 tháng 02 năm 20...

Tiết 1 + 2: TV – CGD

Vần /im/, /ip/, /om/, /op/.

Tiết 3: Tiếng Việt* TV – CGD

Vần /im/, /ip/, /om/, /op/.

MỤC TIÊU

- Điền được Vần /im/, /ip/, /om/, /op/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa.
- Nói được từ phù hợp với tranh.
- Viết được các vần /im/, /ip/, /om/, /op/ Viết được các từ: *Him hip, hợp nhóm*
- Đọc được bài đọc trang 55

II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Bài tập 1: Điền vần /im/, /ip/, /om/, /op/ (chú ý luật chính tả).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu của bài tập 1 - HD cho HS xác định để điền được vần /im/, /ip/, /om/, /op/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa. - Nhận xét, chữa bài. <p>Bài tập 2: Đọc rồi nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho Hs nói tiếp đọc từng từ, chọn tranh để nói cho phù hợp. - Nhận xét, chữa bài. <p>Bài tập 3: Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài 3 Viết 1 dòng <i>im</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>om</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ip</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>op</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>Him hip</i>, cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>hợp nhóm</i> cỡ nhỏ - Quan sát, kiểm soát quá trình viết. - Sửa chữa những điểm viết chưa chính xác, nhận xét, khuyến khích những H viết đúng. <p>Bài tập 4: Đọc bài trang 55.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu <p>Thực hiện theo quy trình mẫu:</p> <p>T. Hướng dẫn H đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho H đọc thầm (T kiểm soát việc đọc thầm của H). - T đọc mẫu - Cho H đọc đồng thanh (cả lớp). 	<ul style="list-style-type: none"> - H nhắc lại yêu cầu - HS xác định để điền được vần /im/, /ip/, /om/, /op/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Đọc và nói từ phù hợp với tranh - Tự làm bài theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Viết Viết 1 dòng <i>im</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>om</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ip</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>op</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>Him hip</i>, cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>hợp nhóm</i> cỡ nhỏ - Đọc Thực hiện theo quy trình mẫu: Nghe cô hướng dẫn đọc. - H đọc thầm - H khá đọc. - H đọc đồng thanh (cả lớp).

- Cho H đọc cá nhân. - Cho H đọc thi đua theo nhóm, tổ. T. Theo dõi, sửa sai T. Đặt câu hỏi về nội dung bài đọc.	- H đọc cá nhân. - H đọc thi đua theo nhóm, tổ. Trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------

Tiết 4: Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU: + Giúp học sinh rèn luyện kỹ năng giải toán và trình bày bài giải

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: + Tranh như SGK. Bảng phụ ghi tóm tắt bài toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định: + Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ

+ Giáo viên nhận xét, sửa sai chung.

+ Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><u>Hoạt động 1:</u> Luyện kỹ năng giải toán. <i>Mt: Rèn luyện kỹ năng giải toán và trình bày bài toán</i></p> <p>-Giáo viên hướng dẫn học sinh tập dượt tự giải bài toán</p> <ul style="list-style-type: none"> <u>Bài 1:</u> -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát, tự đọc đề toán <p>-Cho học sinh trao đổi ý kiến, lựa chọn câu lời giải thích hợp nhất rồi viết vào bài giải</p> <p>-Cho học sinh đọc lại bài toán và bài giải</p> <ul style="list-style-type: none"> <u>Bài 2:</u> <p>-Tiến hành như bài 1</p> <p>-Cho chọn lời giải phù hợp nhất rồi viết vào bài giải</p> <p>-Học sinh đọc lại bài toán và bài giải</p> <ul style="list-style-type: none"> <u>Bài 3:</u> <p>-Có: 5 hình vuông</p> <p>-Có: 4 hình tròn</p> <p>-Có tất cả: ... hình vuông và hình tròn</p> <p>-Học sinh đọc lại bài toán và bài giải</p>	<p>-Học sinh tự đọc bài toán, quan sát tranh vẽ</p> <p>-Điền số vào tóm tắt rồi nêu lại tóm tắt đề</p> <p>-Học sinh nêu lời giải</p> <p><i><u>Bài giải:</u></i> Số cây chuối trong vườn có tất cả là: $12 + 3 = 15$ (Cây chuối) Đáp số: 15 Cây chuối</p> <p><i><u>Bài giải:</u></i> Số bức tranh có tất cả là: $14 + 2 = 16$ (Bức tranh) Đáp số: 16 Bức tranh</p> <p>-Học sinh đọc bài toán</p> <p>-Tự tìm hiểu bài toán và câu trả lời</p> <p>-Học sinh tự ghi bài giải</p> <p><i><u>Bài giải:</u></i> Số hình vuông và hình tròn có tất cả là: $5 + 4 = 9$ (Hình) Đáp số: 9 hình</p>

4. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh hoạt động tốt

- Chuẩn bị bài: **Luyện tập**

Thứ 5 ngày 25 tháng 02 năm 20...

Tiết 2+ 3: TV – CGD

Vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/.

Tiết 4: TV* – CGD

Vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/.

MỤC TIÊU

- Điền được Vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa.
- Nói được từ phù hợp với tranh.
- Viết được các vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/ Viết được các từ: *bôm bóp, nom nóp*
- Đọc được bài đọc trang 56.

II.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><u>Bài tập 1:</u> Điền vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/ (chú ý luật chính tả).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu của bài tập 1 - HD cho HS xác định để điền được vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa. - Nhận xét, chữa bài. <p><u>Bài tập 2:</u> Đọc rồi nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho Hs nói tiếp đọc từng từ, chọn tranh để nói cho phù hợp. - Nhận xét, chữa bài. <p><u>Bài tập 3:</u> Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài 3 Viết 1 dòng <i>ôm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ôm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ôp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>ôp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>bôm bóp</i>, cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>nom nóp</i> cỡ nhỏ - Quan sát, kiểm soát quá trình viết. - Sửa chữa những điểm viết chưa chính xác, nhận xét, khuyến khích những H viết đúng. <p><u>Bài tập 4:</u> Đọc bài trang 56.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu <p>Thực hiện theo quy trình mẫu:</p> <p>T. Hướng dẫn H đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho H đọc thầm (T kiểm soát việc đọc thầm của H). - T đọc mẫu - Cho H đọc đồng thanh (cả lớp). - Cho H đọc cá nhân. - Cho H đọc thi đua theo nhóm, tổ. <p>T. Theo dõi, sửa sai</p> <p>T. Đặt câu hỏi về nội dung bài đọc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - H nhắc lại yêu cầu - HS xác định để điền được vần /ôm/, /ôp/, /ôm/, /ôp/ vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Đọc và nói từ phù hợp với tranh - Tự làm bài theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Viết Viết 1 dòng <i>ôm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ôm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ôp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>ôp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>bôm bóp</i>, cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>nom nóp</i> cỡ nhỏ - Đọc Thực hiện theo quy trình mẫu: Nghe cô hướng dẫn đọc. - H đọc thầm - H khá đọc. - H đọc đồng thanh (cả lớp). - H đọc cá nhân. - H đọc thi đua theo nhóm, tổ. Trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc.

Buổi chiều

Tiết 1: Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

Biết giải bài toán và trình bày bài giải; biết thực hiện cộng, trừ các số đo độ dài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:+ Bảng phụ ghi bài 4/122/ SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định:+ Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- + Nhận xét bài làm của học sinh (vở bài tập)
- + Sửa bài 4/18. Cho 2 em lên đo lại 2 đoạn thẳng và ghi số đo dưới đoạn thẳng đó.
- + Nhận xét, sửa sai chung. Giáo viên nhắc lại cách đo đoạn thẳng.
- + Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới

3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><u>Hoạt động 1:</u>Luyện kỹ năng trình bày bài giải.</p> <p><i>Mt: Rèn kỹ năng giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn</i></p> <p>1. Giáo viên tổ chức, hướng dẫn học sinh tự giải bài toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Bài 1:</u> Học sinh tự đọc bài toán. <p>- Học sinh tự nêu tóm tắt rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm để có Tóm tắt:</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Có : 4 bóng xanh</i> <i>Có : 5 bóng đỏ</i> <i>Có tất cả : ... quả bóng?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Bài 2:</u> Tương tự bài 1 <p>- Học sinh đọc lại bài toán và bài giải</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Bài 3:</u> Thực hiện tương tự bài 2 <p>- Nhìn tóm tắt – học sinh đọc được bài toán “ Có 2 con gà trống và 5 con gà mái. Hỏi có tất cả bao nhiêu con gà ?</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Bài 4:</u> Giáo viên hướng dẫn học sinh cách cộng (trừ) hai số đo độ dài rồi thực hiện cộng trừ theo mẫu của SGK <p>- Cộng (trừ) các số trong phép tính.</p> <p>- Viết kết quả kèm theo tên đơn vị (cm)</p> <p>- Giáo viên treo bảng phụ gọi 2 học sinh</p>	<p>- Học sinh tự giải bài toán</p> <p style="text-align: center;"><i><u>Bài giải:</u></i></p> <p style="text-align: center;"><i>Số quả bóng của An có tất cả là:</i></p> <p style="text-align: center;">$4 + 5 = 9$ (quả bóng)</p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số: 9 Quả bóng</i></p> <p>- Học sinh tự nêu tóm tắt:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Có: 5 bạn nam ▪ Có: 5 bạn nữ ▪ Có tất cả: ... bạn ? <p>- học sinh tự giải bài toán</p> <p style="text-align: center;"><i><u>Bài giải:</u></i></p> <p style="text-align: center;"><i>Số bạn của tổ em có tất cả là:</i></p> <p style="text-align: center;">$5 + 5 = 10$ (Bạn)</p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số: 10 Bạn.</i></p> <p>- Học sinh tự giải bài toán</p> <p style="text-align: center;"><i><u>Bài giải:</u></i></p> <p style="text-align: center;"><i>Số con gà có tất cả là:</i></p> <p style="text-align: center;">$2 + 5 = 7$ (con gà)</p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số: 7 con gà.</i></p> <p>- Cho học sinh tự làm bài</p>

lên sửa bài.

-giáo viên nhận xét, sửa sai cho học sinh

4. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh hoạt động tốt
- Dặn học sinh ôn luyện giải toán, đo đoạn thẳng.
- Làm bài tập trong vở Bài tập toán
- Chuẩn bị bài: **Vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước**

Tiết 2: Toán*

TH TIẾT 86: XĂNG TI MÉT - ĐO ĐỘ DÀI

I. MỤC TIÊU:

Giúp HS củng cố về cách hiểu xăng-ti-mét là đơn vị đo độ dài, biết xăng-ti-mét viết tắt là cm; cách dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo độ dài đoạn thẳng.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ôn Định: + Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

+ Nhận xét bài cũ.

+Giáo viên giới thiệu bài - Ghi đầu bài

4. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><u>Hoạt động 1:</u> Thực hành</p> <p><u>Mt:</u> <u>Biết đo độ dài đoạn thẳng với đơn vị là cm trong các trường hợp đơn giản, biết đo độ dài đoạn thẳng trên bài tập</u></p> <p>Bài 1: Viết theo mẫu:</p> <p>- Giáo viên viết mẫu.</p> <p>Cho HS đọc và viết số lần lượt ở bảng con.</p> <p>Nhận xét, sửa sai.</p> <p>Hướng dẫn học sinh viết vào vở.</p> <p>Bài 2: Cách đo đúng – ghi Đ, sai – ghi S</p> <p>-Giáo viên nêu yêu cầu của bài tập</p> <p>-Hướng dẫn học sinh quan sát tranh đoạn thẳng và cách đặt thước đúng sai</p> <p>-Giáo viên kết luận về cách đặt thước khi đo</p> <p>Bài 3: Đo độ dài mỗi đoạn thẳng rồi viết các số đo</p> <p>-Giáo viên hướng dẫn học sinh cách đo 1 đoạn thẳng (mẫu)</p> <p>-Giáo viên sửa bài trên bảng</p>	<p>Nêu yêu cầu bài</p> <p>Đọc và viết số lần lượt ở bảng con</p> <p>Học sinh viết vào vở</p> <p>Nêu lại yêu cầu của bài tập.</p> <p>-Học sinh tự đo trong VTH tự nêu số đo, giáo viên thao tác trên hình để xác định lời học sinh.</p>

Bài 4: đúng – ghi Đ, sai – ghi S: -Giáo viên sửa bài trên bảng	Tự làm bài, sửa bài.
-------------------------------------------------------------------	----------------------

4. Củng cố dẫn dò:

- Đọc các số: 5 cm, 4 cm, 7 cm
- Chuẩn bị bài: **Luyện tập**

Thứ 6 ngày 26 tháng 02 năm 20...

Tiết 1 + 2: TV – CGD

Vần /um/, /up/, /uôm/, /uôp/.

Tiết 4: Tự học TV – CGD

Vần /um/, /up/, /uôm/, /uôp/.

MỤC TIÊU

- Điền được *Vần /um/, /up/, /uôm/, /uôp/* vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa.
- Nói được từ phù hợp với tranh.
- Viết được các vần */um/, /up/, /uôm/, /uôp/* Viết được các từ: *thùm thụp, muồm muỗm*
- Đọc được bài đọc trang 57.

II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><u>Bài tập 1:</u> Điền vần <i>/um/, /up/, /uôm/, /uôp/</i> (chú ý luật chính tả).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu của bài tập 1 - HD cho HS xác định để điền được vần <i>/um/, /up/, /uôm/, /uôp/</i> vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa. - Nhận xét, chữa bài. <p><u>Bài tập 2:</u> Đọc rồi nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho Hs nói tiếp đọc từng từ, chọn tranh để nói cho phù hợp. - Nhận xét, chữa bài. <p><u>Bài tập 3:</u> Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài 3 Viết 1 dòng <i>ôm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>om</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ôp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>op</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>thùm thụp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>muồm muỗm</i> cỡ nhỏ - Quan sát, kiểm soát quá trình viết. - Sửa chữa những điểm viết chưa chính xác, nhận xét, khuyến khích những H viết đúng. <p><u>Bài tập 4:</u> Đọc bài trang 57.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu <p>Thực hiện theo quy trình mẫu:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - H nhắc lại yêu cầu - HS xác định để điền được vần <i>/um/, /up/, /uôm/, /uôp/</i> vào chỗ chấm đúng luật chính tả, đúng nghĩa theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Đọc và nói từ phù hợp với tranh - Tự làm bài theo hướng dẫn. - Nhận xét, chữa bài. - Viết Viết 1 dòng <i>ôm</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>om</i> cỡ nhỏ, Viết 1 dòng <i>ôp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng <i>op</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>thùm thụp</i> cỡ nhỏ Viết 1 dòng: <i>muồm muỗm</i> cỡ nhỏ - Đọc <p>Thực hiện theo quy trình mẫu:</p>

T. Hướng dẫn H đọc. - Cho H đọc thầm (T kiểm soát việc đọc thầm của H). - T đọc mẫu - Cho H đọc đồng thanh (cả lớp). - Cho H đọc cá nhân. - Cho H đọc thi đua theo nhóm, tổ. T. Theo dõi, sửa sai T. Đặt câu hỏi về nội dung bài đọc.	Nghe cô hướng dẫn đọc. - H đọc thầm - H khá đọc. - H đọc đồng thanh (cả lớp). - H đọc cá nhân. - H đọc thi đua theo nhóm, tổ. Trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc.
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Tiết 5: SHL

Đánh giá tuần 22 - Phương hướng tuần 23

I. Mục tiêu:

- Giúp HS nắm được toàn bộ những diễn biến và tình hình học tập của lớp trong tuần
- Biết tìm ra nguyên nhân của các nhược điểm để có hướng phấn đấu cho tuần sau.

II. Chuẩn bị: - GV tổng hợp kết quả học tập.

- Xây dựng phương hướng tuần 23

III. Tiến hành

I. Đánh giá tuần 22

1- *Ưu điểm*: - HS đi học đầy đủ, không còn chậm so với giờ quy định.

- Vệ sinh lớp sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

- Ý thức học tập đã đi vào nề nếp.

2- *Tồn tại*: - Còn rụt rè khi phát biểu ý kiến,

- 1 Số bạn viết còn chậm, chưa chú ý.

II. Phương hướng tuần 23:

+ Nêu chỉ tiêu phấn đấu:

- Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái phát biểu ý kiến.

- Học bài và làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.

- Giúp bạn đọc còn chậm đọc được bài.

+ Cho HS giơ tay biểu quyết và hứa.

III- Tổng kết

- Cho cả lớp bình chọn HS ngoan và chăm học nhất trong tuần: Trang, giao, Tuyền Vũ

- Cho HS nêu kết quả bình chọn

- Tuyên dương những HS chăm ngoan

- Nhắc nhở những em khác cần cố gắng.
